

Số: 1199 /KH-UBND

Bắc Giang, ngày 31 tháng 5 năm 2011

**KẾ HOẠCH**  
**Kế hoạch hành động về y, dược cổ truyền đến năm 2020**  
**trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

Thực hiện Quyết định số 222/2003/QĐ-TTg ngày 03/11/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chính sách quốc gia về y, dược học cổ truyền đến năm 2010, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 09/7/2008 về việc phê duyệt Kế hoạch “Thực hiện Chính sách quốc gia về y - dược học cổ truyền tỉnh Bắc Giang đến năm 2010”. Đến nay các hoạt động về y, dược cổ truyền trên địa bàn đã đạt được một số kết quả chủ yếu như sau:

- Hệ thống tổ chức mạng lưới cơ sở y, dược cổ truyền: Đã có Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh quy mô 120 giường bệnh; các bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh và tuyến huyện đều có khoa Y học cổ truyền hoặc tổ Y học cổ truyền với tổng số giường bệnh 135 giường; 100% trạm y tế xã/phường/thị trấn đều có bộ phận Y học cổ truyền và Vườn thuốc nam mẫu. Các cơ sở y, dược cổ truyền ngoài công lập có Bệnh viện Tư nhân Y học cổ truyền LanQ quy mô 31 giường; 157 cơ sở hành nghề y, dược cổ truyền tư nhân.

Tổng số cán bộ y, dược cổ truyền trong hệ thống công lập là 439 người, trong đó có 01 bác sỹ chuyên khoa cấp II, 18 bác sỹ chuyên khoa cấp I, 01 thạc sỹ, 35 bác sỹ chuyên khoa sơ bộ, 258 y sỹ y học cổ truyền, 40 cán bộ có bằng cấp chuyên môn y khác được đào tạo sơ cấp hoặc có chứng chỉ về y, dược cổ truyền, 86 Điều dưỡng trung học. Tỉnh hội Đông y có 144 chi hội với 1200 hội viên; Hội Châm cứu có 18 chi hội và 310 hội viên.

- Hoạt động khám, chữa bệnh bằng y, dược cổ truyền tuyến tỉnh đạt 10%; tuyến huyện đạt 17%; tuyến xã đạt 20%. Chỉ tiêu sử dụng thuốc y học cổ truyền tuyến tỉnh đạt 12%; tuyến huyện đạt 15%; tuyến xã đạt 17%. Phát triển sử dụng dược liệu, thuốc từ dược liệu, các phương pháp điều trị không dùng thuốc của y học cổ truyền.

- Bước đầu hình thành các vùng thâm canh, chuyên canh nuôi, trồng dược liệu có giá trị kinh tế cao, nhu cầu sử dụng lớn theo tiêu chuẩn thực hành tốt nuôi trồng, thu hoạch dược liệu như: Sinh địa, Địa liền, Gấc, Hương nhu, Kim tiền thảo, Hoa hòe, Nhân trần... ở các huyện: Sơn Động, Tân Yên, Yên Thế, Lục Nam. Hiện tại trong tỉnh có 02 cơ sở sản xuất thuốc y học cổ truyền và 08 cơ sở bào chế thuốc phiến.

- Công tác bảo tồn, nghiên cứu phát triển và phát huy y, dược cổ truyền; kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại để phát triển một nền y học hiệu quả, an toàn, bền vững được quan tâm.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện chính sách quốc gia về y, dược cổ truyền vẫn còn những hạn chế là:

- Chưa thành lập riêng được Phòng quản lý Y, dược cổ truyền tại Sở Y tế, Phòng y tế các huyện/thành phố và trạm y tế xã/phường/thị trấn chưa có đủ các cán bộ chuyên trách về y, dược cổ truyền có trình độ chuyên khoa.

- Các nguồn lực đầu tư cho công tác y, dược cổ truyền còn hạn chế. Hoạt động y, dược cổ truyền của một số bệnh viện và trạm y tế chưa đạt hiệu quả cao: tỷ lệ khám, chữa bệnh bằng y, dược cổ truyền ở các tuyến y tế chưa đạt chỉ tiêu theo quy định, tỷ lệ kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại tại các khoa, tổ, phòng chẩn trị y học cổ truyền còn thấp.

- Năng lực sản xuất và cung ứng thuốc y, dược cổ truyền còn hạn chế; chưa có điều kiện đầy đủ phục vụ công tác kiểm định, kiểm nghiệm thuốc có nguồn gốc từ dược liệu, đặc biệt là đông dược.

- Công tác chỉ đạo và quản lý của ngành y tế về công tác y, dược cổ truyền chưa toàn diện, sự phối hợp giữa các ngành còn bất cập. Vẫn còn nhiều cơ sở y tế chưa quan tâm đến việc kết hợp sớm, kịp thời y học cổ truyền với y học hiện đại trong khám, chữa bệnh cho nhân dân. Nguồn nhân lực y, dược cổ truyền còn thiếu về số lượng và yếu về chất lượng; nguồn lực đầu tư cho cơ sở hạ tầng, trang thiết bị trong y, dược cổ truyền chưa đồng bộ, chưa đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân.

Nhằm hiện đại hóa và phát triển mạnh y, dược cổ truyền trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, thực hiện Quyết định số 2166/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về phát triển y, dược cổ truyền Việt Nam đến năm 2020, UBND tỉnh Bắc Giang xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

## **I. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2166/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về phát triển y, dược cổ truyền Việt Nam đến năm 2020 nhằm tiếp tục củng cố và phát triển tổ chức mạng lưới, hiện đại hóa y, dược cổ truyền trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

a) Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý y, dược cổ truyền: Sở Y tế có bộ phận chuyên trách về y, dược cổ truyền; phòng y tế các huyện, thành phố có cán bộ chuyên trách về y, dược cổ truyền.

b) Cơ sở khám chữa bệnh: đến năm 2015 củng cố, phát triển Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh theo hướng bệnh viện đa khoa 150 giường bệnh và đến năm 2020 là 200 giường bệnh, 100% các bệnh viện đa khoa, một số bệnh viện chuyên khoa có khoa Y học cổ truyền; 100% phòng khám đa khoa và trạm y tế xã có tổ Y học cổ truyền do thầy thuốc y, dược cổ truyền có trình độ trung học trở lên phụ trách.

c) Khám, chữa bệnh bằng y, dược cổ truyền  
- Đến năm 2015: tuyến tỉnh đạt 15%; tuyến huyện đạt 20% và tuyến xã đạt 30%;

- Đến năm 2020: tuyến tỉnh đạt 20%; tuyến huyện đạt 25% và tuyến xã đạt 40%;

d) Hiện đại hoá y, dược cổ truyền: Đến năm 2015, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh được đầu tư các trang thiết bị y tế hiện đại trong chẩn đoán, điều trị theo tiêu chuẩn bệnh viện hạng II của Bộ Y tế; các khoa y, dược cổ truyền tại các bệnh viện đa khoa và chuyên khoa được tăng cường trang thiết bị, đẩy mạnh kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại.

đ) Đáp ứng nhu cầu thiết yếu và đảm bảo chất lượng về dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu cho các cơ sở khám, chữa bệnh bằng y, dược cổ truyền.

e) Đáp ứng cơ bản nhu cầu về nhân lực y, dược cổ truyền ở trình độ trung học vào năm 2015 và trình độ đại học vào năm 2020.

g) Chuẩn hoá trình độ chuyên môn đội ngũ lương y, lương dược, tăng cường vai trò của Hội Đông y tỉnh trong bồi dưỡng chuyên môn, kế thừa, bảo tồn và phát triển y, dược học cổ truyền Việt Nam.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động**

Nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền, các cán bộ y tế và các tầng lớp nhân dân về vai trò, hiệu quả của y, dược cổ truyền trong phòng và chữa bệnh.

Hướng dẫn nhân dân sử dụng các bài thuốc thông thường trong dân gian.

### **2. Về tổ chức, quản lý**

Kiện toàn bộ phận quản lý nhà nước về y, dược cổ truyền trực thuộc Sở Y tế; đội ngũ cán bộ chuyên trách về y, dược cổ truyền tại phòng y tế các huyện, thành phố để có đủ năng lực triển khai nhiệm vụ quản lý nhà nước về y, dược cổ truyền trên địa bàn.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo naangcao năng lực quản lý, chỉ đạo của đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về y, dược cổ truyền.

Chỉ đạo các ngành, các cấp tạo điều kiện phát triển các cơ sở chữa bệnh bằng y, dược cổ truyền. Thực hiện có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho các cơ sở y, dược cổ truyền công lập; phát triển xã hội hóa y, dược cổ truyền trong các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập.

Tiến hành cải cách thủ tục hành chính trong tiếp nhận hồ sơ và cấp giấy phép hành nghề; hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho những người có chuyên môn về y, dược cổ truyền khi có đủ tiêu chuẩn và điều kiện được tham gia hành nghề.

Thường xuyên thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn các cơ sở hành nghề y, dược cổ truyền trên địa bàn thực hiện tốt các quy chế chuyên môn, quy định của pháp luật hiện hành; xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm.

### **3. Về phát triển hệ thống khám, chữa bệnh**

Tiếp tục nâng cấp cơ sở vật chất Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh trên cơ sở mở rộng diện tích, đầu tư trang thiết bị hiện đại phục vụ cho công tác chẩn đoán và điều trị (theo tiêu chuẩn bệnh viện hạng II của Bộ Y tế) từ nguồn vốn ngân sách, nguồn vốn xã hội hoá và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Củng cố và nâng cao năng lực hoạt động của các khoa y học cổ truyền tại các bệnh viện tuyến tỉnh và tuyến huyện. Thành lập khoa y học cổ truyền trên cơ sở các tổ y học cổ truyền tại các bệnh viện đa khoa huyện Yên Thế, Lục Nam, Tân Yên. Bổ sung nhân lực và trang thiết bị thiết yếu cho khoa y học cổ truyền tại các bệnh viện và bộ phận khám chữa bệnh y học cổ truyền tại 03 phòng khám đa khoa khu vực, 230 trạm y tế; triển khai các hoạt động chuyên môn theo phân tuyến kỹ thuật của Bộ Y tế.

Phát triển các phương pháp khám chữa bệnh đặc thù bằng y, dược học cổ truyền, đồng thời kết hợp YHCT với y học hiện đại trong việc chẩn đoán và điều trị cho bệnh nhân; chú trọng đến việc chăm sóc sức khoẻ bằng phương pháp không dùng thuốc như tập luyện dưỡng sinh, châm cứu, xoa bóp, day ấn huyệt bằng phương pháp YHCT.

Bảo tồn và phát triển các phương pháp phòng và chữa bệnh đặc thù bằng y, dược cổ truyền như dùng thuốc đông y, thuốc từ dược liệu, phương pháp không dùng thuốc như tập luyện dưỡng sinh, châm cứu, xoa bóp, day ấn huyệt... Kết hợp hiệu quả YHCT với y học hiện đại trong việc chẩn đoán và điều trị cho người bệnh.

Tạo điều kiện thuận lợi cho các bệnh viện y học cổ truyền, các phòng chẩn trị và các cơ sở khám, chữa bệnh y, dược cổ truyền ngoài công lập phát triển.

### **4. Về phát triển nguồn nhân lực**

Phối hợp với Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam, các trường Đại học y, dược, các bệnh viện chuyên khoa y học cổ truyền tuyến trên đào tạo nguồn nhân lực y, dược cổ truyền (cả công lập và ngoài công lập); đồng thời đào tạo đội ngũ giáo viên của Trường trung cấp Y tế tỉnh có chuyên môn y, dược cổ truyền có trình độ từ bác sỹ trở lên để phục vụ công tác giảng dạy.

Tranh thủ sự giúp đỡ của các thầy thuốc y, dược cổ truyền bệnh viện tuyến trên đi luân phiên theo Đề án 1816 để đào tạo tại chỗ nâng cao tay nghề, triển khai kỹ thuật mới theo hình thức bắt tay chỉ việc tại các cơ sở y tế công lập.

Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ y tế xã đi học chuyên môn về y, dược cổ truyền; tuyển dụng cán bộ có chuyên môn y, dược cổ truyền theo định biên vào trạm y tế, đảm bảo mỗi trạm y tế có ít nhất một cán bộ y tế có trình độ y sỹ y học cổ truyền trở lên. Đối với trạm y tế chưa có cán bộ chuyên môn y, dược cổ truyền thì trong khi chờ bố trí cán bộ y tế có thể đưa lương y vào hoạt động tại trạm y tế và có sự hỗ trợ phù hợp để tạo điều kiện cho lương y hoạt động có hiệu quả

Thành lập Bộ môn Y, dược học cổ truyền trên cơ sở Bộ môn Y học cổ

truyền tại Trường Trung cấp Y tế. Xây dựng, đổi mới chương trình và phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng đào tạo; đào tạo đủ đội ngũ y sỹ y học cổ truyền có phẩm chất đạo đức, có trình độ chuyên môn là lực lượng nòng cốt trong triển khai hoạt động y, dược cổ truyền tại các tuyến.

#### **4. Về cơ chế chính sách**

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi, khuyến khích của Nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân đầu tư các cơ sở khám, chữa bệnh, cơ sở đào tạo y, dược cổ truyền; phát triển nuôi trồng dược liệu theo quy mô công nghiệp; sản xuất, sử dụng thuốc từ dược liệu và khai thác dược liệu tự nhiên một cách hợp lý, bảo đảm lưu giữ, tái sinh và phát triển nguồn dược liệu trên địa bàn.

Xây dựng qui hoạch vùng nuôi trồng cây, con dược liệu phù hợp với điều kiện của từng cây, con. Khuyến khích và ưu tiên các dự án nuôi trồng dược liệu chuyên canh, xen canh, áp dụng công nghệ, kỹ thuật tiên tiến và sản xuất dược liệu sạch (theo tiêu chuẩn GACP) theo hướng sản xuất hàng hoá.

Thực hiện đa dạng hoá các loại hình dịch vụ trong lĩnh vực y, dược cổ truyền; mở rộng hợp tác giữa các cơ sở y, dược cổ truyền công lập với các cơ sở y, dược cổ truyền ngoài công lập. Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh có trách nhiệm hỗ trợ chuyên môn cho các khoa Y học cổ truyền trong các cơ sở y tế công lập và các cơ sở y, dược cổ truyền tư nhân trên địa bàn.

Khuyến khích các thầy thuốc cống hiến, phát huy các bài thuốc hay, cây con thuốc quý, những kinh nghiệm phòng và chữa bệnh có hiệu quả trong dân gian; bảo hộ quyền tác giả, quyền sở hữu về y, dược cổ truyền; khuyến khích việc nghiên cứu kế thừa, hiện đại hoá và kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân.

Khen thưởng động viên kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực y, dược cổ truyền.

#### **5. Bảo đảm, nâng cao chất lượng dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu**

Tiếp tục khảo sát, nghiên cứu, điều tra, sưu tầm, thống kê các loại cây con làm thuốc; sự phân bố, hệ sinh thái và trữ lượng cây con làm thuốc; chọn lọc bảo tồn, phát triển nguồn giống cây con làm thuốc có sẵn trên địa bàn, tránh khai thác tùy tiện gây nguy cơ kiệt chủng một số loài dược liệu quý như Ba kích đỏ, Sa nhân, Tắc kè... Đồng thời nghiên cứu mở rộng việc nhập các cây con làm thuốc có hiệu quả cao và phù hợp với điều kiện tự nhiên của tỉnh để phát triển mở rộng vùng dược liệu.

Tổ chức cung cấp giống, hướng dẫn kỹ thuật nuôi trồng, chăm sóc, phòng và chữa bệnh, thu hoạch đối với cây, con làm thuốc cho nhân dân. Phát triển vùng nuôi trồng dược liệu sạch với quy mô lớn phục vụ nhu cầu sử dụng trong nước và xuất khẩu. Xây dựng các dự án đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất thuốc có nguồn gốc từ dược liệu đạt tiêu chuẩn thực hành thuốc tốt theo tiêu chuẩn của WHO. Khuyến khích các doanh nghiệp phát triển sản xuất, nâng cấp đổi mới

công nghệ để sản xuất dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu, sản xuất sản phẩm dược liệu, thuốc có thương hiệu.

Tăng cường trang thiết bị cho Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh để kiểm nghiệm, kiểm định chất lượng thuốc có nguồn gốc từ dược liệu. Đồng thời thường xuyên tổ chức các hoạt động kiểm tra, kiểm nghiệm chất lượng dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu tại các cơ sở sản xuất, chế biến và điều trị trên địa bàn tỉnh.

## **6. Tăng cường vai trò của Hội Đông y**

Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho Hội Đông y, các tổ chức nghề nghiệp thuộc lĩnh vực y, dược cổ truyền hoạt động và phát triển. Sắp xếp bố trí nơi làm việc cho Thường trực Hội Đông y huyện, thành phố. Hàng năm các địa phương hỗ trợ thêm kinh phí cho hoạt động của Hội Đông y tại địa phương.

Hội Đông y các cấp chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động, cùng cố tổ chức, phát triển hội viên; kết hợp chặt chẽ với ngành y tế trong vận động người có bài thuốc gia truyền công hiến cho sự nghiệp phát triển y, dược cổ truyền Việt Nam. Đồng thời, tăng cường tham mưu cho UBND cùng cấp trên các lĩnh vực kế thừa và phát triển y, dược cổ truyền; kết hợp YHCT với y học hiện đại. Tham gia tư vấn, phản biện xây dựng các chính sách nhằm bảo tồn phát triển nền y, dược cổ truyền Việt Nam.

Hội Đông y, Hội Châm cứu, Trường Trung cấp y, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh phối hợp xây dựng, hoàn thiện chương trình đào tạo, đào tạo liên tục để bổ sung cập nhật kiến thức về chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ chuyên ngành y, dược cổ truyền, trong đó có lương y, lương dược theo quy định hiện hành.

Hàng năm Hội Đông y tỉnh chủ động phối hợp với Sở Y tế tổ chức ngày truyền thống về y, dược cổ truyền như ngày Giỗ cụ Hải Thượng Lãn Ông, ngày Giỗ cụ Tuệ Tĩnh, ...

## **7. Giải pháp về tài chính**

Tăng tỷ lệ đầu tư ngân sách Nhà nước cho sự nghiệp y tế để đảm bảo các chi phí cơ bản tối thiểu cho công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, trong đó có hoạt động về lĩnh vực y, dược cổ truyền.

Tiếp tục tranh thủ sự hỗ trợ của các cấp, các ngành; tăng cường huy động các nguồn lực từ xã hội hoá, từ các tầng lớp nhân dân để đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị thực hiện dịch vụ y, dược cổ truyền đặc biệt là ở tuyến y tế cơ sở.

Chú trọng đến việc thu hút nguồn đầu tư nuôi trồng, sản xuất, chế biến dược liệu và triển khai các dịch vụ khám, chữa bệnh bằng y, dược cổ truyền của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh...

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

1. Giao cho Sở Y tế là cơ quan thường trực có trách nhiệm tham mưu giúp UBND tỉnh, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này; tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện với UBND tỉnh, Bộ Y tế.

2. Hội Đồng Y tỉnh xây dựng kế hoạch hoạt động, củng cố tổ chức, phát triển hội viên. Kết hợp chặt chẽ với ngành y tế trong các hoạt động có liên quan đến lĩnh vực bảo tồn và phát triển y, dược cổ truyền.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án có liên quan nhằm hỗ trợ y, dược học cổ truyền phát triển. Hướng dẫn thực hiện chính sách đầu tư, hỗ trợ của nhà nước cho các hoạt động về y, dược cổ truyền trên địa bàn.

4. Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp với Sở Y tế triển khai những đề tài, dự án nghiên cứu ứng dụng khoa học, kỹ thuật nhằm phát triển các cây, con làm dược liệu, làm thuốc; kế thừa và phát huy giá trị của y, dược học cổ truyền.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn: Phối hợp với Sở Y tế và các địa phương, xây dựng quy hoạch vùng nuôi trồng cây, con dược liệu và phát triển dược liệu quý, tập trung nuôi trồng những dược liệu có nhu cầu sử dụng lớn, giá trị cao phục vụ cho công tác khám, chữa bệnh và góp phần xoá đói giảm nghèo cho nhân dân trong tỉnh.

6. Các cơ quan thông tin đại chúng: Phối hợp với Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân về y, dược học cổ truyền; hướng dẫn kinh nghiệm nuôi trồng các cây, con làm thuốc.

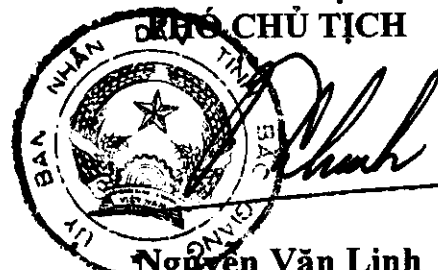
7. Các Sở và cơ quan khác trực thuộc UBND tỉnh: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp với Sở Y tế triển khai thực hiện Kế hoạch hành động phát triển y, dược học cổ truyền đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

8. UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm xây dựng và triển khai các hoạt động phát triển y, dược học cổ truyền đến năm 2020 trên địa bàn.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể nhân dân và các hội nghề nghiệp phối hợp với các ngành liên quan cùng cấp tổ chức tuyên truyền, vận động khuyến khích sử dụng, hiện đại hoá và phát triển mạnh y, dược học cổ truyền trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân./.

Nơi nhận: 

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- TT.TU, TT. HĐND,
- Chủ tịch và các PCT. UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các tổ chức đoàn thể;
- Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận; Báo Bắc Giang;
- Các sở và các cơ quan trực thuộc UBND tỉnh;
- Hội Đồng Y tỉnh, Hội Châm cứu tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VX.

KT. CHỦ TỊCH  
CHỦ TỊCH  
  
Nguyễn Văn Linh

1. The first part of the document is a list of the names of the members of the committee who have been appointed to study the problem of the shortage of housing in the city of New York.

2. The second part of the document is a list of the names of the members of the committee who have been appointed to study the problem of the shortage of housing in the city of New York.

3. The third part of the document is a list of the names of the members of the committee who have been appointed to study the problem of the shortage of housing in the city of New York.